

Số: 28/2025/QĐST-DS

Hà Tĩnh, ngày 30 tháng 12 năm 2025

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ khoản 3 Điều 147, Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Khoản 1 Điều 24, khoản 7 Điều 26, điểm a khoản 2 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 19 tháng 12 năm 2025 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 83/2025/TLST-DS ngày 08 tháng 10 năm 2025.

XÉT THẤY:

Thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành ngày 19/12/2025 về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; Nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: Ông Nguyễn Văn N, sinh năm 1964 và bà Trần Thị H, sinh năm 1965. Điều trú tại: Thôn Í, xã Đ, tỉnh Hà Tĩnh.

Người đại diện theo uỷ quyền của nguyên đơn: Ông Trần Hậu Đ, sinh năm 1970. Địa chỉ: TDP T, T, phường T, tỉnh Hà Tĩnh.

- Bị đơn: Anh Trần Quốc T, sinh năm 1987 và chị Trần Thị T1, sinh năm 1985. Điều trú tại: Thôn L, xã Đ, tỉnh Hà Tĩnh.

Người đại diện theo uỷ quyền của chị Trần Thị T1: Anh Trần Quốc T, sinh năm 1987. Trú tại: Thôn L, xã Đ, tỉnh Hà Tĩnh.

- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Anh Phạm Văn T2, sinh năm 1990. Trú tại: Thôn B, xã M, tỉnh Hà Tĩnh.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Sau khi quyết định có hiệu lực pháp luật, anh Trần Quốc T và chị Trần Thị T1 nhất trí di dời toàn bộ tài sản của vợ chồng anh T, chị T1 như mái che bằng tôn, cột bằng thép, đất nền và các tài sản khác (nếu có) trên thửa đất số 72 +73 tờ bản đồ số 01 tại vùng T, xã Í, huyện L (nay là xã Đ), tỉnh Hà Tĩnh đã được UBND huyện L cấp Giấy CNQSD đất số BA 670883 ngày 12/8/2010 mang tên Nguyễn Văn N và Trần Thị H (nay là thửa đất số 54, tờ bản đồ số 19, bản đồ 2012 xã Í) để trả lại mặt bằng đất cho ông Nguyễn Văn N, bà Trần Thị H.

2.2. Về chi phí xem xét thẩm định tại chỗ: Anh Trần Quốc T, chị Trần Thị T1 tự nguyện chịu số tiền thẩm định, định giá là 3.500.000 đồng. Anh T chị T1 phải trả lại cho ông N, bà H chi phí thẩm định, định giá tài sản là 3.500.000 đồng (ba triệu năm trăm nghìn đồng).

2.3. Về án phí: Anh Trần Quốc T và chị Trần Thị T1 phải chịu 150.000 đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền án phí dân sự sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận :

- TAND tỉnh Hà Tĩnh;
- VKSND tỉnh Hà Tĩnh;
- VKSND Khu vực 1 – Hà Tĩnh;
- Thi hành án dân sự tỉnh Hà Tĩnh;
- Các đương sự;
- Văn phòng Tòa án(để công bố công TTĐT);
- Lưu HSVA+VT

THẨM PHÁN

Lê Thị Thanh Huệ